CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HSX: HAH)
Cập nhật thông tin ĐHCĐ thường niên 2026

Tóm tắt KQKD Q1/26: Lợi nhuận bứt phá nhờ mở rộng đội tàu

Chỉ tiêu tài chính	Q1/2026	Q1/2025	svck	Kế hoạch 2026	%kế hoạch
Doanh thu (tỷ VNĐ)	1,265	1,169	8.2%	5140	24.6%
Lợi nhuận gộp	495	385	28.5%		
%Biên LN gộp	39.1%	32.9%	6.2%		
Chi phí SG&A	35	34	3.4%		
% Chi phí SG&A	2.8%	2.9%	-0.1%		
Thu nhập tài chính	5	12	-58.7%		
Chi phí tài chính	35	36	-4.2%		
(-) Chi phí lãi vay	33	34	-3.5%		
LN trước thuế	436	333	30.8%		
LN ròng	351	274	28.3%	1250	21.9%

Nguồn: HAH, MBS Research

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026: Năm bản lề củng cố nền tảng, chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng mới

Về kế hoạch kinh doanh 2026:

Tổng sản lượng khai thác: 1,202,300 TEU (giảm 16.6% svck)

- **Khai thác cảng:** 500,000 TEU (giảm 14.6% svck)
- **Khai thác tàu:** 496,600 TEU (giảm 26.4% svck)
- **Sản lượng depot:** 205,700 TEU (tăng 14.1% svck)

Tổng doanh thu: 5,140 tỷ đồng (tăng nhẹ 0.9% svck)

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất về công ty mẹ: 1,250 tỷ đồng (tăng 3.6% svck), dự kiến duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận về công ty mẹ từ 2027 khoảng 15%/năm khi tiếp tục mở rộng đội tàu.

Triển vọng hoạt động kinh doanh năm 2026:

Trong đó, 5 tháng 2026, LNST hợp nhất về công ty mẹ đạt 500 tỷ đồng, tổng sản lượng khai thác tăng 5% svck. Theo đánh giá của ban lãnh đạo, Kết quả này đang đi đúng với kế hoạch năm nay công ty đề ra là 1.250 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương đương khoảng 100 tỷ đồng mỗi tháng. Với mục tiêu tăng trưởng GDP 2 chữ số, cùng với việc đẩy mạnh đầu tư công hỗ trợ nhu cầu vận chuyển vật liệu xây dựng nội địa, ban lãnh đạo đánh giá điều này sẽ góp phần hỗ trợ tăng trưởng sản lượng khai thác của doanh nghiệp. Với mảng vận tải biển, đội tàu tự khai thác của HAH vẫn đạt hiệu suất khai thác trung bình khoảng 90-95%. Về hoạt động cho thuê tàu, hiện HAH đang cho thuê 12 tàu, trong 5 tháng đầu năm vừa rồi HAH thành công tái ký 3 tàu Haian Mind, Opus, East với thời hạn là 2 năm và giá trung bình khoảng 23,000 USD/ngày, sắp tới gần nhất chỉ có 1 tàu An bien Bay đến 30/11/2026 mới phải tái ký. Trong đó, HAH khẳng định sẽ ưu tiên tái ký các hợp đồng thuê tàu với thời hạn dài hơn (tối thiểu 2 năm) để đảm bảo sự ổn định, thay vì ký các hợp đồng ngắn hạn (3-6 tháng).

Thông tin cổ phiếu

Giá hiện tại (VND)	52,200
Cao nhất 52 tuần (VND)	71,000
Thấp nhất 52 tuần (VND)	49,700
Vốn hóa (Tỷ VND)	10,538
P/E (TTM)	7.6
P/B	1.6
Tỷ suất cổ tức (%)	2%

Cơ cấu sở hữu

CTCP Container Việt Nam	15.9%
CTCP Đầu tư và Vận tải Hải Hà	14.1%
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức	4.8%
Công ty CP Quản lý Quỹ Leadvisors	4.1%

Nguồn: https://s24.mbs.com.vn/

Đánh giá về biến động tại Trung Đông hiện tại, ban lãnh đạo đánh giá việc này đang mang lại hiệu ứng tương đối tích cực cho thị trường hàng hải khi đã hỗ trợ giá cước vận chuyển gia tăng, cũng như cải thiện nhu cầu vận chuyển tích cực khi các nước xuất khẩu lớn như Trung Quốc nỗ lực đa dạng hóa thị trường, từ đó đẩy nhu cầu sử dụng tàu của HAH tăng lên. Ngoài ra, về áp lực nguồn cung tàu mới trên thế giới hiện tại, chắc chắn sẽ ảnh hưởng, nhưng với yêu cầu nghiêm ngặt về giảm phát thải và xanh hóa đội tàu, điều này sẽ khiến các tàu cũ không đáp ứng sẽ không được phép hoạt động, qua đó cũng phần nào giảm bớt áp lực dư cung trên thế giới.

Về tình hình giá nhiên liệu tăng cao, ban lãnh đạo chia sẻ kết quả kinh doanh trong 4 tháng đầu năm sẽ không bị ảnh hưởng do các hợp đồng dầu sẽ được đặt trước 1 tháng, nhưng từ tháng 5 là bắt đầu chịu ảnh hưởng, do giá nhiên liệu trung bình hiện nay đã tăng khoảng 20% so với tháng trước. Nhưng do tỷ trọng tự vận hành thấp (chỉ khoảng 6 tàu) nên sẽ không ảnh hưởng quá nhiều tới lợi nhuận của doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong trường hợp giá nhiên liệu tiếp tục tăng mạnh trở lại, các đối tác thuê tàu có thể đề xuất HAH hỗ trợ giảm giá cho thuê.

Tiến độ đầu tư tàu mới và mở rộng hợp tác:

Trong khoảng thời gian từ 2026 đến cuối năm 2028, theo kế hoạch hiện tại, HAH đã tiến hành đóng mới 4 tàu 3,000 TEU và 4 tàu 7,100 TEU (tăng gấp đôi so với kế hoạch công bố trước đó là 2 tàu 3,000 TEU và 2 tàu 7,100 TEU). Trong đó sẽ sử dụng 2 tàu 3,000 và và 2 tàu 7,000 TEU để cho thuê. Ban lãnh đạo khẳng định chắc chắn sẽ đảm bảo được đầu ra cho các tàu này, hiện nay đã có những đề xuất thuê tàu, trong đó có cả đề xuất từ một hãng vận tải lớn. Kể cả trong trường hợp xấu nhất là không cho thuê được, HAH vẫn có thể đưa vào về tự khai thác, bổ sung vào các tuyến nội Á trong bối cảnh nhu cầu vận chuyển trong khu vực ngày càng tăng trưởng mạnh mẽ. HAH cũng nhấn mạnh vẫn sẽ tiếp tục đầu tư tàu cũ bên cạnh việc đóng mới, dự kiến tiếp tục bổ sung 1-2 tàu cũ trong nửa cuối năm 2026 và thêm 1-2 tàu trong 2027, qua đó mục tiêu đội tàu đạt khoảng 30 tàu đến cuối năm 2028.

Ngoài ra, ban lãnh đạo chia sẻ, tại ngày 31/5/2026 vừa qua, công ty đã hoàn tất chuyển nhượng nhà đầu tư Pan-HaiAn sang ONE, qua đó chính thức ONE sẽ là cổ đông mới tại Pan-HaiAn. Đánh giá về vấn đề này, ban lãnh đạo kỳ vọng hoạt động khai thác bãi và depot chắc chắn sẽ tích cực hơn, bên cạnh đó ONE hiện nay đang phối hợp với HAH khai thác các tuyến Việt Nam-Singapore và Việt Nam-HongKong, ONE cam kết sẽ sử dụng Pan-HaiAn làm công ty liên kết để khai thác các tuyến nội Á, và ONE sẽ tiến hành thuê các tàu HAH hiện đang sở hữu, đảm bảo đầu ra thuê tàu cho HAH trong tương lai.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo KQKD	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	**5,091**	**5,181**	**6,002**
Giá vốn hàng bán	1,965	2,034	2,430
Lợi nhuận gộp	1,965	2,034	2,430
Chi phí BH&QLDN	147	135	162
Thu nhập lãi	52	44	50
Chi phí tài chính	147	182	225
TN từ các Cty LK & LD	26	36	38
LN từ HĐKD	**1,748**	**1,797**	**2,131**
EBITDA thuần	2,405	2,531	3,029
LN trước thuế & lãi vay	**1,855**	**1,944**	**2,311**
Thu nhập ròng khác	-25	-25	-29
LN trước thuế	**1,724**	**1,772**	**2,102**
Thuế TNDN	323	332	394
Lợi nhuận sau thuế	**1,401**	**1,440**	**1,709**
Lợi ích cổ đông thiểu số	194	200	237
LN ròng về công ty mẹ	**1,207**	**1,240**	**1,472**
Chi trả cổ tức	157	161	191
Lợi nhuận giữ lại	1,050	1,079	1,280

Bảng cân đối kế toán	2025	2026F	2027F
Tiền và tương đương tiền	534	1,102	1,276
Đầu tư ngắn hạn	54	55	64
Phải thu khách hàng	403	345	522
Hàng tồn kho	155	89	188
Tổng tài sản ngắn hạn	1,564	1,976	2,496
Tài sản cố định	5,085	5,118	6,530
XDCB dở dang	49	50	58
BĐS đầu tư	14	-	-
Tài sản dài hạn khác	620	696	780
Đầu tư vào Cty LD, LK	600	610	704
Phải thu dài hạn	782	796	922
Tổng tài sản dài hạn	7,162	7,269	8,993
Tổng tài sản	**8,726**	**9,245**	**11,489**
Vay & nợ ngắn hạn	711	724	838
Phải trả người bán	275	214	352
Phải trả ngắn hạn khác	61	142	72
Tổng nợ ngắn hạn	1,517	1,545	1,787
Vay & nợ dài hạn	1,489	978	1,976
Các khoản phải trả khác	316	249	120
Tổng nợ dài hạn	1,814	1,606	2,295
Tổng nợ	**3,331**	**3,151**	**4,083**
Vốn điều lệ	1,689	1,689	1,689
Thặng dư vốn cổ phần	306	306	306
Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Lãi chưa phân phối	1,319	1,601	2,418
Các quỹ thuộc VCSH	792	1,009	1,268
Lợi ích cổ đông thiểu số	885	1,085	1,322
Vốn chủ sở hữu	5,395	6,094	7,406
Tổng nợ và VCSH	**8,726**	**9,245**	**11,489**

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	2025	2026F	2027F
LN trước thuế	1,724	1,772	2,102
Khấu hao	550	587	718
CP lãi vay đã trả	(172)	(208)	(343)
Các khoản điều chỉnh khác	(74)	(102)	(26)
Thay đổi VLĐ	1,049	60	(137)
LCTT từ HĐKD	**3,077**	**2,108**	**2,314**
Đầu tư TSCĐ	(3,310)	(706)	(2,280)
Thu từ TL TSCĐ và mua công cụ nợ	5	5	6
LCTT từ đầu tư	**(744)**	**(2,332)**	**(4,840)**
Thu tư PH CP, nhận góp VCSH	-	-	-
Tiền vay ròng nhận được	(523)	516	2,480
Dòng tiền từ HĐTC khác	(164)	(212)	(273)
Cổ tức, LN đã trả cho CSH	(109)	(112)	(132)
LCTT từ hoạt động TC	**(796)**	**193**	**2,075**
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**75**	**534**	**1,102**
LC tiền thuần trong năm	**1,520**	**569**	**174**
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	**534**	**1,102**	**1,276**

Các chỉ số cơ bản	2025	2026F	2027F
Tăng trưởng doanh thu thuần	28%	2%	16%
Tăng trưởng EBITDA	57%	5%	20%
Tăng trưởng LN từ HĐKD	78%	3%	19%
Tăng trưởng LN trước thuế	76%	3%	19%
Tăng trưởng LN ròng	85%	3%	19%
Tăng trưởng EPS	85%	3%	19%
Biên LN gộp	39%	39%	40%
Biên EBITDA	47%	49%	50%
Biên LN ròng	24%	24%	25%
ROAE	29.9%	25.1%	25.3%
ROAA	16.0%	16.5%	15.4%
Vòng quay tài sản	0.58	0.56	0.52
Cổ tức chi trả/LN ròng	13.0%	13.0%	13.0%
Tổng nợ vay/VCSH	0.4	0.3	0.4
Nợ vay ròng/VCSH	0.3	0.1	0.2
Nợ vay ròng/Tổng tài sản	0.2	0.1	0.1
Khả năng thanh toán lãi vay	18.3	14.7	14.5
Số ngày phải thu	26	26	26
Số ngày nắm giữ hàng tồn kho	14	14	14
Số ngày phải trả tiền bán	17	17	17
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1.0	1.3	1.4
Khả năng thanh toán nhanh	0.9	1.2	1.3
Khả năng thanh toán tiền mặt	0.5	0.8	0.8
Định giá			
EPS (đồng/cp)	8,296	8,528	10,119
BVPS (đồng/cp)	31,948	36,090	43,861
P/E (lần)	6.9	6.7	5.7
P/B (lần)	1.8	1.6	1.3

Nguồn: HAH, MBS dự phóng

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:
Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Ô Chợ Dừa, Hà Nội
Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CTCP CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu
Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng
Nguyễn Tiến Dũng